

KINH HẠNH PHÚC – MAṄGALASUTTA

Buổi 8 | Ngày 21/10/2023

Thuyết giảng: Ngài Tam Tạng thứ 15 Bhaddanta Paññāvamsābhivamsa

Chuyển ngữ: Sư Thiện Đức - Kusalaguṇa Bhikkhu

Nguồn bài giảng: <https://www.youtube.com/watch?v=vYxFkzIdsB8>

Để bắt đầu bài pháp thoại tối hôm nay, Ngài Tam Tạng thứ 15 gửi năng lượng tâm từ và chúc phúc đến tất cả hội chúng, quý thiện nam - tín nữ đang nghe pháp, cũng như đến tất cả chúng sinh ở trên thế giới thân tâm thường an lạc và tránh khỏi mọi điều rủi ro, tai hại.

Hôm nay, trong bài pháp thoại này Ngài sẽ tiếp tục giảng giải Pháp hạnh phúc thứ 6 ở trong 38 Pháp hạnh phúc của bài kinh *Maṅgala Sutta* và Pháp hạnh phúc thứ 6 đó là *Atta sammā paṇīdhi* nghĩa là “giữ mình theo lẽ chánh”.

Ý nghĩa của cụm từ *Atta sammā paṇīdhi* bao gồm 3 từ khác nhau. Thứ nhất, “*atta*” có nghĩa là tâm, “*sammā*” ở đây có nghĩa là đúng đắn, chân chánh, lẽ phải và “*paṇīdhi*” nghĩa là gìn giữ hay thiết lập. Khi ba từ này được kết hợp lại “*Atta sammā paṇīdhi*” có nghĩa là “giữ tâm một cách đúng đắn theo lẽ phải”.

“*Atta sammā paṇīdhi*” nói một cách ngắn gọn có nghĩa là “giữ tâm được đúng đắn”. Bởi vì, chúng ta giữ tâm mình đúng đắn thì sẽ làm nhân duyên cho sự tiến triển, cho sự thành tựu những pháp thế gian và xuất thế gian. Vì vậy, giữ tâm mình một cách đúng đắn là một hạnh phúc cao thượng. Chỉ khi nào giữ được tâm mình cho được tốt đẹp, thiện lành thì khi đó thân cũng sẽ được thiện lành và lời nói cũng sẽ được thiện lành. Vì vậy, ở đây tâm là yếu tố chính. Cho nên, Đức Phật mới dạy giữ tâm được thiện lành, đúng đắn là một hạnh phúc cao thượng.

Có một nghĩa khác của từ *atta* đó là ngũ uẩn. Và khi nói đến ngũ uẩn thì bao gồm cả thân và tâm. Trong cái ý nghĩa này thì khi giữ gìn thân, tâm được tốt đẹp thiện lành là một hạnh phúc.

Điều thứ nhất đó là giữ gìn tâm được tốt đẹp, trong Chú Giải giải thích rằng nếu như tâm chưa có đức tin, chưa có chánh tín thì làm cho tâm có chánh tín là cách để giữ gìn tâm mình được tốt đẹp. Có một số người không có đức tin đối với Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng), không có niềm tin đối với nghiệp và quả của nghiệp. Đối với những người như vậy khi làm cho tâm khởi sinh lên đức tin đối với Tam Bảo, khởi sinh lên niềm tin đối với nghiệp và quả của nghiệp thì đây là cách gìn

giữ tâm một cách tốt đẹp, đúng đắn. Khi tâm chưa có chánh tín thì làm cho tâm khởi sinh lên chánh tín.

Điều thứ hai là khi tâm chưa có giới thì làm cho tâm khởi sinh lên tâm có sự giữ giới tốt đẹp. Đó cũng là một cách gìn giữ tâm được đúng đắn. Đối với những ai có tâm sát hại chúng sanh khác, có tâm lấy của không cho của người khác mà khởi lên tâm giữ gìn tránh khỏi sự sát sanh, tránh khỏi sự trộm cắp thì cũng được gọi là *Atta sammā paṇīdhi* nghĩa là giữ gìn tâm được đúng đắn. Tương tự như vậy, đối với những ai không giữ giới thứ ba nghĩa là không gìn giữ bản thân mình tránh xa sự tà dâm, và đối với ai vẫn còn nói dối. Khi người đó khởi tâm tránh xa sự tà dâm, tránh xa sự nói dối thì người đó đang gìn giữ tâm mình để cho tâm mình có được sự đúng đắn.

Đối với những người sử dụng rượu men, rượu nấu và các chất say và khi biết rằng sử dụng các chất say như vậy là không tốt, cho nên người đó tránh xa sự uống rượu và các chất say. Thì sự tránh xa uống rượu và các chất say đó là cách gìn giữ tâm một cách đúng đắn. Đó là sự giữ gìn 5 giới. Trong khả năng của mình, một tháng có 8 ngày Bát quan trai giới, nếu phát tâm giữ gìn Bát quan trai giới 8 ngày trong một tháng thì cũng là cách để giữ gìn thân tâm một cách đúng đắn.

Điều thứ ba là đối với những người không khởi sinh lên tâm bố thí, cúng dường thì người đó sau khi hiểu biết và khởi sinh lên tâm bố thí, cúng dường để loại trừ sự bòn xén, sự keo kiệt. Người đó bố thí, cúng dường thì sự bố thí, cúng dường đối với người đó là cách để giữ thân tâm một cách đúng đắn.

Như vậy, ở trong Chú Giải có giải thích ba cách để giữ gìn thân, tâm một cách đúng đắn.

(1) Thứ nhất, đó là nếu tâm chưa có chánh tín thì làm cho tâm có chánh tín, là cách gìn giữ thân, tâm đúng đắn.

(2) Thứ hai, nếu giới hạnh chưa được thanh tịnh, trong sạch mà làm cho giới hạnh được thanh tịnh, trong sạch là cách giữ gìn thân, tâm đúng đắn.

(3) Thứ ba, nếu như vẫn còn keo kiệt, bòn xén mà làm cho tâm có khởi sinh lên sự rộng lượng, bố thí, cúng dường cũng là cách gìn giữ thân, tâm một cách đúng đắn.

Nói cách khác, đó là khi tâm vẫn còn những ác pháp như tham, sân, ngã mạn v.v... thì làm cho tâm tránh khỏi những phiền não, đó là cách gìn giữ thân, tâm đúng đắn.

Thứ hai, khi những lời nói chưa được đúng đắn, những lời nói mang lại tai hại cho mình và người khác, rồi người đó khiến cho những lời nói của mình được đúng đắn, chân thật, từ ái đối với người khác, không gây hại cho người khác và

thứ ba là những hành động bất thiện được thực hiện bởi thân mà những hành động bất thiện đó được sửa đổi trở nên những hành động tốt đẹp cho mình và người khác là cách gìn giữ thân, tâm đúng đắn. Nói tóm lại, gìn giữ thân, tâm đúng đắn ở đây là làm cho tam nghiệp thân - khẩu - ý được đúng đắn, mang lại lợi ích cho mình và người khác, không hại mình và không hại người khác.

Ở góc độ thế gian, chúng ta giữ gìn thân tâm để cho được khỏe mạnh cũng là cách giữ gìn thân tâm đúng đắn như Đức Phật dạy "*Atta sammā paṇīdhi*". Có những thức ăn không phù hợp với mình, có thể làm cho sức khỏe không tốt thì không nên thọ dụng những thức ăn đó hoặc có những khi thời tiết trở trời có thể ảnh hưởng đến sức khỏe thì chúng ta sử dụng những y phục phù hợp để giữ ấm mình, để bảo vệ sức khỏe cũng là cách gìn giữ thân, tâm một cách đúng đắn.

Trong lĩnh vực kinh tế, làm ăn cũng như phát triển trí tuệ, thay vì lười biếng, không thực hiện những công việc của mình liên quan đến kinh tế, của cải, tài sản, lười biếng không học tập mà luôn tinh tấn cố gắng để phát triển làm ăn, phát triển trí tuệ cũng là cách giữ gìn thân, tâm một cách đúng đắn. Đối với một người, việc giữ gìn tâm mình được đúng đắn, thiện lành là một điều cực kỳ quan trọng. Mặc dù không có những phước thiện, những công đức đã làm trong những kiếp quá khứ, nhưng người đó giữ gìn tâm mình được thiện lành thì người đó cũng có thể thành tựu, thành công ở trong đời sống. Bởi vì có khả năng gìn giữ tâm mình được thiện lành trong đời sống hiện tại cho nên trong những kiếp tương lai người đó sẽ có những kết quả tốt đẹp. Nếu người đó vừa có khả năng gìn giữ tâm mình được thiện lành, vừa có những công đức, phước báu đã làm ở trong những kiếp quá khứ thì hẳn nhiên người đó sẽ có nhiều kết quả tốt đẹp ở trong kiếp sống hiện tại và trong kiếp sống tương lai. Vì vậy, Ngài khuyên tất cả mọi người chúng ta cần phải gìn giữ tâm mình cho được thiện lành, đúng đắn.

Trong kệ Pháp Cú, Đức Phật có dạy rằng, những người nào có những tâm bất thiện thì chính những tâm bất thiện đó khiến cho người ấy có những hành động hay là kết quả không được tốt đẹp, đặc biệt là kết quả liên quan đến thân. Nghĩa là đối với một người có tâm xấu, ác thì làm cho thân người đó cũng trở nên xấu xí, và ngược lại Đức Phật cũng dạy rằng, đối với những ai gìn giữ tâm mình được thiện lành thì chính sự thiện lành của người đó khiến cho người đó, giúp cho người đó được trở nên cao thượng. Liên quan đến Pháp hạnh phúc, gìn giữ tâm mình đúng đắn, thiện lành, Ngài Tam Tạng sẽ trích dẫn một câu chuyện được ghi lại ở trong Kinh vào thời Đức Phật.

Vào thời Đức Phật có một vị trưởng lão tên là *Losakatissa*. Đức Phật đã thuyết bài kệ đầu tiên ở trong kinh Pháp Cú liên quan đến vị này. Đó là đối với những ai

mà có tâm bất tịnh, xấu ác thì chính sự bất tịnh, xấu ác đó khiến cho người đó trở nên xấu xí. Vị trưởng lão *Losakatissa* trước khi xuất gia được sinh ra trong một gia đình cực kỳ nghèo khó, ngay khi mới nhập thai ở trong bụng mẹ cũng đã khiến cho gia đình gặp nhiều khó khăn và sau khi sinh ra thì càng làm cho gia đình, mẹ cha trở nên khó khăn. Vì vậy, đến lúc ba tuổi thì gia đình không chịu nổi nữa mới bỏ cậu bé để đi nơi khác. Khi đó gia đình đưa một cái bát và để cậu bé lại trên đường. Với cái bát ở trong tay cậu bé đã đi xin ăn tuy nhiên không có một ngày nào no bụng. Lên 7 tuổi, thì *Losaka* gặp Ngài *Sāriputta* và Ngài *Sāriputta* đã nhận cậu bé *Losaka* về chùa cho xuất gia làm Sa-di. Ngay sau khi xuất gia Sa-di thì cậu bé cũng không có một bữa ăn no. Trong nhiều năm làm Sa-di, *Losaka* không có một ngày nào no bụng. Đến 20 tuổi thì được thầy tế độ là Ngài *Sāriputta* cho thọ giới Tỳ-khưu. Mặc dù đã thọ giới Tỳ-khưu rồi nhưng mỗi ngày đi trì bình, khát thực cũng không có ngày nào được thí chủ cúng dường một bữa cơm no bụng. Sau khi thọ giới thì Tỳ-khưu *Losaka* đã thực hành thiền định và thiền quán, trở thành một bậc Thánh A-ra-hán. Mặc dù là một bậc Thánh A-ra-hán nhưng mà không có các thí chủ cúng dường vật thực, y phục và những thứ vật dụng khác một cách đầy đủ, cho nên Tỳ-khưu *Losaka* không có một ngày nào no bụng cả. Sở dĩ kiếp này Tỳ-khưu *Losaka* có quả xấu như vậy là bởi vì ở trong một kiếp quá khứ đã không giữ tâm mình được thiện lành, đúng đắn dù trong kiếp hiện tại đã chứng đắc Thánh đạo, Thánh quả A-ra-hán. Có những hôm Chư Tăng được Vua *Kosala* thỉnh mời đến hoàng cung để trai tăng, ngay cả những buổi cúng dường trai tăng như vậy, Tỳ-khưu *Losaka* vẫn không thọ nhận được những vật thực đầy đủ, không có một bữa ăn no bụng. Vua *Kosala* rất nổi tiếng về việc cúng dường trai tăng đến Đức Phật và Tăng đoàn, mỗi lần nhà vua cúng dường thì cúng dường rất đầy đủ những món vật dụng. Tuy với sự cúng dường đầy đủ như vậy, nhưng khi đến nơi mà Tỳ-khưu *Losaka* đang đứng hoặc đang ngồi thì các thí chủ họ quên không cúng dường đến Tỳ-khưu *Losaka* hoặc có khi họ nhìn vào trong bình bát của Tỳ-khưu *Losaka* thì thấy vật thực có rất nhiều, mặc dù ở trong bình bát vẫn không có gì. Đó là do quả của bất thiện nghiệp ở trong quá khứ. Cuối cùng, đến ngày Tỳ-khưu *Losaka* nhập Niết-bàn thì thầy tế độ là Ngài *Sāriputta* biết rằng ngày hôm nay là ngày mà *Losaka* sẽ nhập Niết-bàn. Trong đời sống Sa-di vị này không có một bữa no bụng và sau khi thọ giới Tỳ-khưu là một vị Tỳ-khưu cũng chưa có một ngày nào được no bụng, sau khi vị này chứng đắc Thánh đạo, Thánh quả A-ra-hán trở thành một bậc Thánh A-ra-hán cũng chưa có một ngày nào được no bụng cả cho nên Ngài *Sāriputta* mới khởi lên tâm bi悯 đối với Tỳ-khưu *Losaka*. Vì vậy, trong ngày Tỳ-khưu *Losaka* nhập Niết-bàn, Ngài *Sāriputta* nghĩ rằng: hôm nay *Losaka* sẽ nhập Niết-bàn và ta sẽ đi trì bình khát thực để giúp Tỳ-khưu *Losaka* có một bữa no bụng. Ngài *Sāriputta*

đã đi trì bình khất thực. Tuy nhiên, ngày hôm đó Ngài *Sāriputta* không được các Phật tử, các thí chủ đặt bát cúng dường vì theo sau Ngài *Sāriputta* là Tỳ-khưu *Losaka*. Ngài *Sāriputta* mới nghĩ rằng vậy bây giờ hãy để *Losaka* ở lại chùa, một mình ta đi trì bình khất thực mà thôi. Vì vậy Ngài *Sāriputta* mới đi trì bình khất thực một mình và có được những vật thực, Ngài *Sāriputta* gửi những vật thực đó về cho Tỳ-khưu *Losaka* thông qua một người hộ tăng là một nam cư sĩ, tuy nhiên vị nam cư sĩ này khi trên đường mang vật thực về cho Tỳ-khưu *Losaka* thì đã quên, đã không nhớ đến Tỳ-khưu *Losaka* đang ở chùa, nên ông ta đã ăn vật thực đó ở trên đường. Khi Ngài *Sāriputta* về đến chùa thì hỏi Tỳ-khưu *Losaka* đã dùng vật thực chưa và được biết rằng Tỳ-khưu *Losaka* ngày hôm đó không được nhận vật thực nào cho nên ngay cả đến lúc gần nhập Niết-bàn thì Tỳ-khưu *Losaka* đã không thọ dụng vật thực. Tuy nhiên, lúc đó đã quá 12 giờ nên Ngài *Sāriputta* mới ôm bình bát đến hoàng cung gặp Vua *Kosala* để khất thực *catumadhu* là bốn loại thuốc có thể thọ dụng vào buổi chiều sau 12 giờ và sau khi nhận *catumadhu* để mang về cho Tỳ-khưu *Losaka* thì Ngài *Sāriputta* đã đưa đến tay cho Tỳ-khưu *Losaka* nhưng khi đến tay thì *catumadhu* này đã biết mất và Tỳ-khưu *Losaka* không thọ dụng được. Vì vậy mà Ngài *Sāriputta* mới biết được rằng Tỳ-khưu *Losaka* vốn là người không có phước bởi vì đã tạo ác nghiệp ở trong quá khứ, cho nên Ngài *Sāriputta* đã tự tay mình ôm bình bát và đút cho Tỳ-khưu *Losaka* ăn. Nhờ vậy mà ngày hôm đấy, trước khi nhập Niết-bàn, Tỳ-khưu *Losaka* mới có một bữa no bụng bởi *catumadhu* (và sự nói thêm rằng *catumadhu* bao gồm 4 món là dầu ăn, đường, mật ong và bơ, trộn lại với nhau).

Trong một kiếp quá khứ, Tỳ khưu *Losaka* là một người xuất gia, không những là người xuất gia mà còn là một vị trụ trì trong một ngôi chùa ở thôn quê và vị Tỳ-khưu ở trong ngôi chùa thôn quê đó được các Phật tử trong làng rất cung kính, rất kính trọng và hộ độ vị trụ trì đó. Một ngày nọ, có một vị Thánh A-ra-hán đến ngôi làng và các thí chủ trong làng cũng rất kính trọng vị A-ra-hán đó, họ đã cúng dường những vật thực ngon lành cũng như mời vị Thánh A-ra-hán đó về chùa để họ có dịp hộ độ, cúng dường. Nhưng vị trụ trì của ngôi chùa trong ngôi làng đó đã khởi sinh lên tâm bất thiện, tâm ganh tị, đố kỵ đối với vị Thánh A-ra-hán đó. Buổi sáng hôm sau, vị trụ trì cũng như vị tăng khách A-ra-hán được các thí chủ trong làng mời đến để trai tăng. Tuy nhiên vị trụ trì khi đi đến các nhà Phật tử trai tăng thì không gọi vị tăng khách A-ra-hán, sau khi đến nhà của các thí chủ thì được các thí chủ hỏi về vị tăng khách, vị trụ trì mới bảo rằng: “Ồ, vị tăng khách đó bây giờ vẫn còn ngủ cho nên không có đi đến đây để trai tăng” và nói những điều không tốt khác về vị tăng khách A-ra-hán đó. Sau khi vị trụ trì thọ dụng những vật thực được cúng dường, các thí chủ đã gửi một phần vật thực riêng về

cho vị tăng khách, do tâm ganh tị và đố kỵ đối với vị tăng khách A-ra-hán cho nên vị trụ trì đã đi những vật thực đó ở trên đường, mà không mang về để cúng dường cho vị tăng khách A-ra-hán. Vị tăng khách A-ra-hán ở trong chùa cũng biết rằng vị trụ trì đã có tâm ganh tị đối với mình và không muốn điều đó kéo dài hơn nữa, cho nên vị tăng khách A-ra-hán đã bay lên hư không và rời đi chỗ khác. Khi về đến chùa, vị sư trụ trì đã tìm vị tăng khách nhưng mà không thấy đâu nữa, cho nên vị sư trụ trì cảm thấy rất bất an và sợ hãi. Một thời gian không lâu, vị sư trụ trì đã lâm bệnh và chết với tâm bất an, sợ hãi đó. Do nghiệp bất thiện cho nên vị đó đã đọa vào địa ngục A-tỳ. Bởi vì những bất thiện nghiệp, những tâm ganh tị, đố kỵ ở trong quá khứ cho nên sau khi vị đó thoát khỏi quả xấu ở cõi địa ngục A-tỳ thì đã tái sinh vào những kiếp khác và những kiếp đó thì vị đó cũng không có một bữa nào no bụng, ngay cả vào kiếp cuối cùng sinh vào thời Đức Phật, xuất gia trở thành Sa-di, Tỳ-khưu và tu tập trở thành một bậc Thánh A-ra-hán.

Vị tỳ-khưu *Losaka* là hậu kiếp của vị sư trụ trì đã tạo nhiều ác nghiệp, đặc biệt là tâm ganh tị, đố kỵ đối với vị tăng khách A-ra-hán, cho nên ngay cả khi là một vị Thánh A-ra-hán cũng không có một bữa no bụng. Câu chuyện này đã nói rằng, do không gìn giữ tâm được đúng đắn, được thiện lành cho nên mới có những kết quả xấu như vậy. Và ngược lại, Đức Phật cũng đã thuyết ở bài kệ trong Kinh Pháp Cú đó là đối với những ai gìn giữ tâm mình được thiện lành thì chính tâm thiện lành đó sẽ khiến cho người đó trở nên cao thượng. Chúng ta cũng biết rằng, người nào gìn giữ tâm mình được thiện lành, hộ trì tâm mình được đúng đắn thì những người đó sẽ có sự thành tựu, thành công ở trong đời sống.

Vào thời Đức Phật cũng vậy, nhờ gìn giữ tâm được thiện lành đúng đắn cho nên có rất nhiều vị đại trưởng lão là những bậc Thánh A-ra-hán, đệ tử Đức Phật được sinh ra vào thời Đức Phật và trở thành những bậc Thánh A-ra-hán cao thượng trong giáo pháp của Đức Phật.

Vào thời Đức Phật có một thành phố tên là *Soreyya* và ở thành phố này cũng có một người phú hộ, có một người con trai tên là *Soreyya*. Một ngày nọ, thanh niên *Soreyya* cùng với những người bạn của mình đi ra một dòng sông để tắm, trên đường đi đã gặp Ngài *Mahā Kaccāyana* một trong những đại đệ tử của Đức Phật. Ngài *Mahā Kaccāyana* là một vị Thánh tăng đệ tử Phật có hảo tướng, là một vị có hình tướng rất đẹp đẽ. Vì vậy mà khi *Soreyya* gặp Ngài *Mahā Kaccāyana* đã khởi sinh lên ý nghĩ không tốt. Thanh niên *Soreyya* nghĩ rằng “Nếu như vị Sa-môn *Mahā Kaccāyana* mà làm vợ ta thì hay biết mấy” hoặc là “Nếu như vợ ta mà đẹp như Ngài *Mahā Kaccāyana* thì hay biết mấy”. Đó là tâm bất thiện đã khởi sinh lên ở trong thanh niên *Soreyya*. Bởi vì có ý nghĩ bất thiện như vậy, cho nên *Soreyya* sau đó đã biến đổi giới tính trở thành một người nữ, *Soreyya* cảm thấy rất hổ thẹn, đã

bỏ đi qua một thành phố khác để sinh sống. Và khi đến thành phố mới có tên là *Takkasilā* thì với thân phận của một người nữ, *Soreyya* đã lập gia đình và sinh được hai đứa con. Như vậy *Soreyya* có bốn người con. Khi còn là một thanh niên chưa thay đổi giới tính thì *Soreyya* cũng có hai người con và sau khi thay đổi giới tính là một người nữ, lập gia đình và có thêm hai người con nữa. Và bởi vì *Soreyya* đã không gìn giữ tâm mình được đúng đắn, được thiện lành cho nên đã có những suy nghĩ bất thiện, xúc phạm đến bậc Thánh Tăng đã làm cho *Soreyya* từ một người nam chuyển qua một người nữ, bị thay đổi giới tính như vậy.

Và một ngày nọ, có một người bạn cũ ở xứ *Soreyya* đã đi đến thành phố *Takkasilā*, là nơi mà cô *Soreyya* đang ở và đã gặp được cô *Soreyya*. Người bạn ấy đã nhận ra đây là người bạn cũ của mình, khi hai người gặp nhau thì *Soreyya* đã nói chuyện với bạn của mình về sự việc vì sao mà mình bị thay đổi giới tính như vậy. Sau đó hai người đã bàn nhau là sẽ đến gặp Ngài *Mahā Kaccāyana* để xin sám hối. Sau khi nghe *Soreyya* cùng với bạn của mình trình bày đầu đuôi câu chuyện và xin sám hối, Ngài *Mahā Kaccāyana* cũng đã nhận lời sám hối của *Soreyya*. Vì vậy, mà *Soreyya* một lần nữa đã từ người nữ chuyển qua người nam. Vì vậy mà thanh niên *Soreyya* đã để hai người con ở thành phố *Takkasilā* và quay về ngôi làng của mình đó là ngôi làng *Soreyya* gần thành *Sāvatti*. Vì sự kiện xảy ra ở trong đời như vậy, cho nên thanh niên *Soreyya* đã khởi sinh lên một sự kinh cảm, sợ hãi và cuối cùng đã xin xuất gia ở trong giáo pháp của Đức Phật, trở thành một vị Tỳ khưu. Sau khi xuất gia trở thành một vị Tỳ-khưu không lâu thì Tỳ khưu *Soreyya* đã thực hành thiền định và thiền tuệ, chứng đắc Thánh đạo, Thánh quả A-ra-hán. Tỳ-khưu *Soreyya* không phải trở thành một bậc A-ra-hán bình thường mà là một bậc A-ra-hán có “Tứ tuệ phân tích”, có thể hiểu biết và giải thích những lời Đức Phật dạy ở trong Kinh điển, Tam tạng một cách đầy đủ chi tiết và rõ ràng nhất.

Qua câu chuyện này, chúng ta biết được rằng thanh niên *Soreyya* vì không gìn giữ tâm mình cho được đúng đắn nên đã phạm phải một sai lầm đối với Ngài *Mahā Kaccāyana*. Vì vậy mà thanh niên *Soreyya* đã bị thay đổi giới tính. Tuy nhiên sau khi nhận ra sự lỗi lầm của mình, thì *Soreyya* đã tu sửa tâm mình, đến gặp Ngài *Mahā Kaccāyana* để xin sám hối. Và sau khi thay đổi tâm mình, sau khi gìn giữ tâm mình được đúng đắn, thiện lành thì *Soreyya* trở thành một vị Tỳ khưu tu tập ở trong giáo pháp của Đức Phật và cuối cùng chứng đắc Thánh đạo, Thánh quả A-ra-hán có “Tứ tuệ phân tích”. Nhờ sự tu tập, tu sửa tâm mình gìn giữ tâm mình được đúng đắn, được thiện lành mà *Soreyya* đã từ một người xấu trở thành một người tốt, từ một người thấp hèn trở thành một người cao thượng. Sau khi trưởng lão *Soreyya* trở thành một bậc Thánh A-ra-hán thì những vị đồng tu ở trong chùa không biết là trưởng lão *Soreyya* đã trở thành một bậc Thánh A-ra-hán rồi cho nên

họ đã đến trường lão và hỏi rằng: thưa Tôn giả, khi là người nam, Tôn giả có hai người con và sau đó làm người nữ, lập gia đình cũng có thêm hai người con nữa thì trong bốn người con đó, Tôn giả yêu thương người con nào. Yêu thương hai người con khi là người mẹ hay yêu thương hai người con khi là người cha. Thì tôn giả *Soreyya* mới trả lời rằng trong bốn người con đó thì bây giờ Ngài đã không thương một ai cả. Những vị đồng tu vẫn còn là những phạm nhân cho nên khi nghe trường lão *Soreyya* trả lời là không có yêu thương một ai cả thì họ cảm thấy không hài lòng cho nên đã đến gặp Đức Phật, trình bày với Đức Phật sự kiện liên quan đến trường lão *Soreyya*. Khi đó Đức Phật mới xác nhận rằng Tỳ khuru *Soreyya* là một bậc Thánh A-ra-hán rồi cho nên mới trả lời như vậy. Và sau đó Đức Phật đã nói lên một câu kệ có ý nghĩa rằng “đối với người nào gìn giữ tâm mình được đúng đắn thiện lành thì tâm đúng đắn thiện lành đó giúp cho người đó trở nên cao thượng”. Và Đức Phật đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc gìn giữ tâm mình được thiện lành, được đúng đắn. Đối với một người có khả năng gìn giữ tâm mình thiện lành đúng đắn thì người đó có thể đạt được những thiện pháp hiệp thế và siêu thế, cuối cùng có thể giác ngộ Niết-bàn. Đức Phật đã nói như vậy để giáo huấn cho những vị Tỳ khuru đệ tử.

Chúng ta thấy rằng vào giai đoạn đầu khi *Soreyya* là một thanh niên đã không giữ được tâm mình một cách đúng đắn thiện lành nên đã có những suy nghĩ sai lầm và những suy nghĩ sai lầm đã làm cho *Soreyya* trở nên đau khổ. Tuy nhiên vào giai đoạn sau, *Soreyya* đã biết được những lỗi lầm đó và đã thay đổi tâm mình, đã gìn giữ tâm mình đúng đắn, thiện lành nên đã trở lại thành người nam, rồi xuất gia tu tập trở thành một bậc Thánh A-ra-hán có Tứ tuệ phân tích. Qua câu chuyện này, do gìn giữ tâm mình được thiện lành, được đúng đắn mà trường lão *Soreyya* cuối cùng đã chứng đắc Thánh đạo, Thánh quả A-ra-hán, trở thành một bậc Thánh cao thượng có “Tứ tuệ phân tích” ở trong giáo pháp của Đức Phật. Vì vậy mỗi chúng ta đều biết rằng, gìn giữ tâm của mình đúng đắn, thiện lành thật cần thiết và quan trọng, nhờ gìn giữ tâm đúng đắn thiện lành chúng ta mới có những kết quả tốt đẹp. Vì vậy, Ngài Tam Tạng thứ 15 sách tấn và khuyên mỗi chúng ta hãy gìn giữ tâm mình đúng đắn, thiện lành. Thông qua việc gìn giữ tâm mình đúng đắn, thiện lành chúng ta mới có được những kết quả tốt đẹp ở trong đời sống hiện tại và trong những kiếp sống tương lai và đó cũng là lời kết thúc bài pháp thoại tối hôm nay của Ngài Tam Tạng thứ 15./.